

29-Giới Hồi Tăng Vật:

Phật tại nước Xá-vệ, có một cư sĩ phát tâm muốn cúng thức ăn uống và y cho Tăng, lúc đó thời thế đang mất mùa đói kém khát thực khó được, cư sĩ này tài vật lại không nhiều thấy mùa hạ đã qua trong lòng lo buồn nghĩ rằng: “Ta bản tâm muốn cúng thức ăn và y cho Tăng nhưng lúc này thế gian đói kém, ta tài vật lại không nhiều, mùa hạ đã qua ta trong lòng lo buồn vì không được toại nguyện. Ta nay nên đến trong Tăng thỉnh vài Tỳ kheo để cúng thức ăn và y khiến cho ta được phước đức”, nghĩ rồi liền vào Kỳ hoàn đánh kiền chùy. Tỳ kheo liền hỏi nguyên do, đáp là muốn thỉnh vài Tỳ kheo đến nhà thọ thực, vị tri sự liền theo thứ lớp sai đi là phiên của Lục quần Tỳ kheo. Lục quần Tỳ kheo khi thọ thỉnh thực thì trước giờ ăn đắp y mang bát đến nhà thọ thỉnh bảo chủ nhà nên nấu những món như thế như thế, khi đến nhà cư sĩ cùng nhau thăm hỏi rồi ngồi, cư sĩ bạch với Lục quần Tỳ kheo rằng: “Bản tâm của tôi muốn cúng thức ăn và y cho Tăng nhưng hiện nay thời thế đói kém, tài vật của tôi cũng ít thấy mùa hạ đã qua nên trong lòng lo buồn nghĩ rằng... giống như đoạn văn trên đến câu được phước đức. Do nhân duyên này nên nay thỉnh các vị cúng thức ăn còn y thì cúng cho Tăng”, Lục quần nghe nói tâm liền động bảo cư sĩ: “Hãy đem y ra cho ta xem thử”, cư sĩ liền đem y ra đưa cho Lục quần Tỳ kheo xem, Lục quần vừa thấy y liền ưa thích nói với cư sĩ rằng: “Ý ông muốn y này hữu dụng hay là được cất giữ?” Đáp là muốn hữu dụng, Lục quần nói: “Ông muốn được cất giữ không dùng thì cúng cho Tăng, vì sao, vì Tăng có nhiều y đem cất vào một chỗ khiến cho trùng cắn hư mục. Nếu ông muốn hữu dụng thì nên cúng cho chúng ta, vì chúng ta thiếu y nếu được y sẽ thọ dụng”, cư sĩ nói: “Các vị biết cúng cho Tăng thì không dùng, còn cúng cho các vị có thể dùng thì con sẽ cúng cho các vị”. Cư sĩ cúng cơm rồi đem y cúng cho Lục quần Tỳ kheo, Lục quần cầm y về khoe với các Tỳ kheo: “Y này mịn tốt quá phải không?” Các Tỳ kheo đều khen là đẹp và hỏi được từ đâu, liền đem việc trên kể lại. Có Tỳ kheo thiếu dục tri tức hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ kheo biết vật cúng cho Tăng lại tự cầu xin về cho mình dùng”, quở trách rồi đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp Tỳ kheo tăng rồi hỏi Lục quần Tỳ kheo: “Các thầy thật đã làm việc này phải không?” Đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ kheo biết vật cúng cho Tăng lại tự cầu xin về cho mình dùng”, quở trách rồi bảo các Tỳ kheo: “Do mười lợi nên kết giới cho các Tỳ kheo, từ nay giới này nên nói như sau:

Nếu Tỳ kheo biết vật cúng cho Tăng mà tự cầu xin về cho mình dùng

thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề.

Biết là tự biết hay nghe người khác nói hay nghe đàn việt nói. Vật là vật thí cho Tăng như y bát... cho đến bốn loại được. Cúng cho Tăng là phát tâm muốn cúng cho Tăng nhưng chưa đưa.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ kheo biết vật này cúng cho Tăng mà tự cầu xin về cho mình thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề; nếu vật muốn cúng cho ba, hai, một vị thì chỉ phạm Đột-kiết-la. Nếu Tỳ kheo biết vật này muốn cúng cho ba, hai một Tỳ kheo này lại cầu xin cho ba, hai một Tỳ kheo khác hay Tỳ kheo ni tăng hay ba, hai một Tỳ kheo ni hay ba, hai, một Thức-xoa-ma-na hay ba, hai, một Sa di hay ba, hai, một Sa-di-ni thì Tỳ kheo đều phạm Đột-kiết-la.

Nếu Tỳ kheo biết vật này cúng cho ba, hai một Tỳ kheo ni lại cầu xin cho ba, hai một Tỳ kheo ni khác hay ba, hai, một Thức-xoa-ma-na hay ba, hai, một Sa di hay ba, hai, một Sa-di-ni, Tỳ kheo tăng hay ba, hai một Tỳ kheo hay Tỳ kheo ni tăng thì Tỳ kheo này phạm Đột-kiết-la.

Nếu biết vật này cúng cho ba, hai, một Thức-xoa-ma-na này lại xin cho ba, hai, một Thức-xoa-ma-na khác hay ba, hai, một Sa di hay ba, hai, một Sa-di-ni, Tỳ kheo tăng hay ba, hai một Tỳ kheo, Tỳ kheo ni tăng hay ba, hai một Tỳ kheo ni thì đều phạm Đột-kiết-la.

Nếu biết vật này cúng cho ba, hai, một Sa di này lại xin cho ba, hai, một Sa di khác hay ba, hai, một Sa-di-ni hay Tỳ kheo tăng hay ba, hai một Tỳ kheo hay Tỳ kheo ni tăng hay ba, hai một Tỳ kheo ni hay ba, hai, một Thức-xoa-ma-na thì đều phạm Đột-kiết-la.

Nếu biết vật này cúng cho ba, hai, một Sa-di-ni này lại xin cho ba, hai, một Sa-di-ni khác hay Tỳ kheo tăng hay ba, hai một Tỳ kheo hay Tỳ kheo ni tăng hay ba, hai một Tỳ kheo ni hay ba, hai, một Thức-xoa-ma-na hay ba, hai, một Sa di thì đều phạm Đột-kiết-la.

Nếu biết vật này cho nhiều súc sanh này lại xin cho ba, hai, một súc sanh khác thì phạm Đột-kiết-la; nếu biết vật này cho một súc sanh lại xin cho nhiều hay hai, một súc sanh khác thì phạm Đột-kiết-la.

Nếu biết vật này cúng cho Tỳ kheo tăng lại cầu xin cho Tỳ kheo ni tăng hoặc cúng cho Tỳ kheo ni tăng lại hồi xin cho Tỳ kheo tăng thì đều phạm Đột-kiết-la. Nếu Tỳ kheo tăng bị phá làm hai bộ, nếu biết vật cúng cho bộ này lại cầu xin cho bộ kia thì phạm Đột-kiết-la. Nếu Tỳ kheo khi đang hồi Tăng vật tưởng là đang hồi thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề; nếu đang hồi không khởi tưởng là đang hồi cũng phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề; nếu khi đang hồi Tăng vật khởi nghi thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề; nếu không có hồi Tăng vật mà tưởng là đang hồi hay nghi thì đều phạm Đột-kiết-la; nếu không có hồi Tăng vật khởi tưởng không hồi thì không phạm.